

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

A. Giới thiệu:

I. Mô tả khái quát về dự án:

- 1. Tên Dự án:** Trường mầm non Tân Tiến.
- 2. Loại, cấp công trình:** Công trình dân dụng, cấp III
- 3. Chủ đầu tư:** UBND xã Xuân Mai.

Đơn vị thực hiện nhiệm vụ, thẩm quyền của Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Xuân Mai

- 4. Địa điểm xây dựng:** xã Xuân Mai, thành phố Hà Nội.

5. Quy mô đầu tư xây dựng:

Công trình được xây dựng trên khuôn viên đất mới quy hoạch xây dựng trường mầm non có tổng diện tích khoảng 11.287,4 m² trong đó diện tích đất xây dựng công trình theo quy hoạch 9.072,89 m², diện tích đất kết nối giao thông khoảng 2.214,51 m², đầu tư xây dựng bao gồm các hạng mục sau:

- Xây mới khối nhà lớp học 2 tầng 12 phòng có diện tích đất xây dựng khoảng 1.022,12m², tổng diện tích sàn khoảng 2.094,24 m².
- Xây mới khối nhà lớp học 2 tầng 8 phòng có diện tích đất xây dựng khoảng 712,04m², tổng diện tích sàn khoảng 1.424,08m².
- Xây mới khối nhà lớp học chức năng 2 tầng có diện tích đất xây dựng khoảng 353,16m², tổng diện tích sàn khoảng 706,32 m².
- Xây mới khối nhà hiệu bộ - chức năng 2 tầng có diện tích đất xây dựng khoảng 331,67m², tổng diện tích sàn khoảng 663,34 m².
- Xây mới nhà bếp - chức năng 2 tầng có diện tích đất xây dựng khoảng 238,28m², tổng diện tích sàn khoảng 476,56 m².
- Các hạng mục phụ trợ: Hành lang cầu, công, tường rào, nhà xe, nhà bảo vệ; nhà bơm; bê chứa nước; bê phòng cháy chữa cháy; bê xử lý nước thải; sân thể thao; hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà; sân - cây xanh; hệ thống phòng cháy chữa cháy, trạm biến áp...

6. Hệ thống tiêu chuẩn, quy phạm hiện hành liên quan đến thiết kế, thi công, nghiệm thu:

STT	Loại công tác	Quy chuẩn, tiêu chuẩn
I	Các quy định chung	
1	Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.	
2	Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND ngày 30/3/2022 của UBND Thành phố Hà Nội về Ban hành quy định một số nội dung về quản lý đầu tư các chương trình, dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội	
3	Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật Phòng cháy và chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ	
II	Kết cấu	
1	Tiêu chuẩn thiết kế về tải trọng và tác động	TCVN 2737:2023
2	Thiết kế công trình chịu động đất	TCVN 9386-1:2012, 9386-2:2012
3	Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình	TCVN 9362 - 2012
4	Móng cọc – Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 10304 – 2014
5	Cọc – Phương pháp thí nghiệm tại hiện trường bằng tải trọng tĩnh ép dọc trục	TCVN 9393 – 2012
6	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - hướng dẫn công tác bảo trì	TCVN 9343 : 2012
7	Công tác hoàn thiện trong xây dựng – Thi công và nghiệm thu	TCVN 9377-1-:-3:2012
8	Hỗn hợp bê tông trộn sẵn – yêu cầu cơ bản đánh giá chất lượng và nghiệm thu	TCVN9340:2012
9	Kết cấu bê tông cốt thép – Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 5574: 2018
10	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối - Quy phạm thi công và nghiệm thu (trừ mục 6.8 được thay thế bởi TCVNXD 305:2004)	TCVN 4453:1995
11	Kết cấu thép – Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 5575: 2012

12	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Hướng dẫn kỹ thuật phòng chống nứt dưới tác động của khí hậu nóng ẩm	TCVN 9345 – 2012
13	Sơn bảo vệ kết cấu thép – Quy trình thi công và nghiệm thu	TCVN 8790 – 2011
14	Bê tông khối lớn – Quy phạm thi công và nghiệm thu	TCVN 9341 – 2012
15	Bê tông nặng – Phương pháp thử không phá hủy – Xác định cường độ nén sử dụng thiết bị máy đo siêu âm và súng bật nảy	TCVN 9335 – 2012
III	Vật liệu xây dựng	
1	Cốt liệu cho bê tông và vữa – Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 7570 – 2006
2	Cát xây dựng - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 7570-2006
3	Đá dăm, sỏi và sỏi dăm dùng trong xây dựng - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 7570-2006
4	Thép cốt bê tông - phần 1: Thép thanh tròn trơn	TCVN 1651-1:2018
5	Thép cốt bê tông - phần 2: Thép thanh vân	TCVN 1651-1:2018
6	Thép cốt bê tông - phần 3: Lưới thép hàn	TCVN 1651-3:2018
7	Vữa cho bê tông nhẹ	TCVN 9028:2011
8	Nước cho bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 4506 : 2012
9	Xi măng xây trát	TCVN 9202 – 2012
10	Gạch không nung sử dụng cho khối xây	TCVN 6477 - 2016;
11	Hướng dẫn pha trộn và sử dụng vữa trong xây dựng	TCVN 4459 : 1987
12	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 7570:2006
13	Xi măng pooc lăng hỗn hợp - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 6260:2020
14	Xi măng xây trát	TCVN 9202:2012
15	Nước cho bê tông và vữa – yêu cầu kỹ thuật	TCVN 4506 : 2012
16	Quy chuẩn Quốc gia thép làm cho bê tông	QCVN7:2011/BKHCN
IV	Tiêu chuẩn PCCC	
1	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình	QCVN 06:2010/BXD
2	Phòng cháy chữa cháy- Từ vựng - Phát hiện cháy và báo động cháy.	TCXD 215:1998

3	Phòng cháy chữa cháy - Từ vựng - Thiết bị chữa cháy.	TCXD 216:1998
4	Phòng cháy chữa cháy - Từ vựng - Thuật ngữ chuyên dùng cho phòng cháy chữa cháy, cứu nạn và xử lý vật liệu nguy hiểm.	TCXD 217:1998
5	Hệ thống phát hiện cháy và báo động cháy - Quy định chung.	TCXD 218:1998
6	Tiêu chuẩn phòng cháy trong thiết kế xây dựng - Thuật ngữ và định nghĩa.	TCVN 3991:1985
7	An toàn cháy - Thuật ngữ và định nghĩa.	TCVN 5303:1990
8	An toàn cháy - Yêu cầu chung.	TCVN 3254:1989
9	Phân loại cháy.	TCVN 4778:1989
10	Phòng chống cháy cho nhà và công trình - Yêu cầu thiết kế	TCVN 2622:1995
11	Thiết bị phòng cháy và chữa cháy - Ký hiệu hình vẽ trên sơ đồ phòng cháy - Yêu cầu kỹ thuật.	TCVN 5040:1990
12	Hệ thống chữa cháy - Yêu cầu chung về thiết kế, lắp đặt và sử dụng.	TCVN 5760:1993
13	Hệ thống báo cháy tự động - Yêu cầu kỹ thuật.	TCVN 5738:2001
14	Cấp nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế.	TCVN 4513-88:
15	Phòng cháy chữa cháy - Chất chữa cháy bột.	TCVN 7062-2002 (ISO7026-1999)
16	Phòng cháy chữa cháy - Chất chữa cháy Cacbon dioxid.	TCVN 6100-1996 (ISO5923)
17	Phương tiện phòng cháy chữa cháy cho nhà và công trình- Trang bị, bố trí, kiểm tra bảo dưỡng.	TCVN 3890-2009
18	Quy phạm trang bị điện	11TCN 18.84 đến 11TCN 21.84
19	Tiêu chuẩn: NFPA, BS 5588, AS 1668, CP13	
20	Tiêu chuẩn NFPA, EN; chứng nhận chất lượng UL, VdS, ULC Căn cứ vào tài liệu kỹ thuật của hệ thống báo cháy tự động	
V	Tiêu chuẩn điện	
1	Qui phạm trang bị điện	TCVN 18-2006
2	Hệ thống đường dẫn điện	TCVN 19, 20, 21-2006

3	quy phạm nối đất và nối không các thiết bị điện	TCVN 4756-1989
4	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kỹ thuật điện	QCVN 08:2010/BCT
5	Đặt đường dây dẫn trong nhà ở và công trình công cộng – Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 9207 : 2012
6	Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 9206:2012
7	Lắp đặt dây điện trong nhà	TCXD 9208-2012
8	Hệ thống lắp đặt điện hạ áp	TCVN 7447
9	Chống sét cho công trình – Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống ;	TCVN 9385:2012
VI	Tiêu chuẩn nước	
1	Quy chuẩn hệ thống cấp nước trong nhà và công trình	Quyết định số 47/1999/QĐ-BXD
2	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt	QCVN 14:2008/BTNMT
3	Cấp nước bên trong – Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 4513:1988
4	Thoát nước bên trong – Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 4474:1987
5	Cấp nước – Mạng lưới bên ngoài công trình – Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 33:2006
6	Thoát nước. Mạng lưới bên ngoài và công trình	TCXD 7957:2008
7	Nhà cao tầng	TCXDVN 323:2004
8	Ống và phụ tùng bằng polyvinyl clorua cứng uPVC	TCVN 6151:2002
9	Ống bê tông cốt thép thoát nước	TCVN 9113:2012
10	Hệ thống cấp thoát nước bên trong nhà và công trình – Quy phạm thi công và nghiệm thu	TCVN 4519:1988
VII	Các tiêu chuẩn khác	
1	Quản lý chất lượng xây lắp công trình xây dựng - Nguyên tắc cơ bản	TCVN 5637 - 1991
2	Công trình xây dựng – tổ chức thi công.	TCVN 4055 - 2012
3	Kết cấu gạch đá - Quy phạm thi công và nghiệm thu	TCVN 4085 - 2011
4	Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia An toàn trong thi công xây dựng	QCVN 18:2014/BXD
5	Quy phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng	TCVN 5308 : 1991
6	Hoàn thiện mặt bằng xây dựng - Thi công và nghiệm thu	TCVN 9377-2012

7	Công tác hoàn thiện trong xây dựng – Thi công và nghiệm thu. Phần I: Công tác lát và láng trong xây dựng	TCVN 9377-1:2012
8	Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu. Phần II: Công tác trát trong xây dựng	TCVN 9377-2: 2012
9	Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu. Phần III: Công tác ốp trong xây dựng	TCVN 9377-3: 2012
10	Tiêu chuẩn nghiệm thu chất lượng thi công công trình xây dựng	TCXDVN 371:2006
11	Bàn giao công trình xây dựng – Nguyên tắc cơ bản	TCVN 5640:1991
VIII	Và tiêu chuẩn, quy phạm hiện hành khác có liên quan	

II. Nội dung cơ bản về gói thầu:

- Tên gói thầu: Gói thầu số 11: Tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán
- Tên Chủ đầu tư: UBND xã Xuân Mai.

Đơn vị thực hiện nhiệm vụ, thẩm quyền của Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Xuân Mai

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: 01 giai đoạn, 02 túi hồ sơ.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 60 ngày.

III. Mục đích tuyển chọn nhà thầu tư vấn:

Việc tuyển chọn nhà thầu tư vấn nhằm chọn nhà thầu có đủ tư cách pháp nhân, đủ năng lực, kinh nghiệm thực hiện dịch vụ Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở; thực hiện đúng thời gian và tiến độ yêu cầu với khối lượng đầy đủ, có chi phí hợp lý, đảm bảo chất lượng hồ sơ dự án, đáp ứng được nhiệm vụ của dự án và các yêu cầu theo quy định hiện hành.

B. Phạm vi công việc:

I. Yêu cầu chung:

Đảm bảo theo các yêu cầu của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 06 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và theo các Nghị định của Chính phủ: số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021

của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng và các quy định pháp luật hiện hành.

Yêu cầu cụ thể:

1. Yêu cầu về thiết kế:

1.1. Mục đích:

Thiết kế xây dựng gồm phần kiến trúc, phần kết cấu, phần cấp thoát nước, phần hệ thống điện, phần đấu nối hạ tầng kỹ thuật, phần phòng cháy chữa cháy, các hạng mục hạ tầng kỹ thuật phụ trợ: sân, công, tường rào, rãnh thoát nước, bó vỉa, bồn cây, bể PCCC, thiết bị xử lý nước thải, chiếu sáng ngoài nhà,... và biện pháp thi công, lập dự toán tuân thủ thiết kế cơ sở và dự án đã được và các quy định hiện hành

1.2. Các quy chuẩn, tiêu chuẩn phục vụ thiết kế:

Tiêu chuẩn áp dụng về thiết kế kiến trúc:

TCVN 4319: 2012 Nhà và công trình công cộng. Nguyên tắc chung

- TCVN 3907:2011 “Trường mầm non – Yêu cầu thiết kế”

- TCVN 9254-1:2012 Nhà và công trình dân dụng - Từ vựng - Phần 1: Thuật ngữ chung.

- TCVN 9366-2:2012 Cửa đi, cửa sổ - Phần 2: Cửa kim loại.

Tiêu chuẩn áp dụng về thiết kế kết cấu:

TCVN 4447: 2012 Công tác đất, thi công và nghiệm thu;

TCVN 4451: 2012 Nhà ở - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế;

TCVN 9362: 2012 Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;

TCVN 9379: 2012 Kết cấu xây dựng và nền - Nguyên tắc cơ bản về tính toán;

TCVN 5574: 2018 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép- Tiêu chuẩn thiết kế;

TCVN 5575: 2012 Tiêu chuẩn thiết kế - Kết cấu thép;

TCVN 9359: 2012 Nền nhà chống nồm - Thiết kế và thi công;

TCVN 3905: 1984 Nhà ở và nhà công cộng - Thông số hình học;

TCVN 2737: 2023 Tải trọng và tác động. Tiêu chuẩn thiết kế;

TCVN 10304: 2014 Móng cọc. Tiêu chuẩn thiết kế;

TCVN 5718: 1993 Mái và sàn bê tông cốt thép trong công trình xây dựng - Yêu cầu kỹ thuật chống thấm nước;

TCVN 5573: 2011 Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép. Tiêu chuẩn thiết kế;

TCVN 9386-1-2012 Thiết kế công trình chịu động đất. Phần 1: Quy định chung, tác động động đất và quy định với kết cấu nhà.

TCVN 9386-2-2012. Thiết kế công trình chịu động đất. Phần 2: Nền móng, tường chắn và các vấn đề địa kỹ thuật

Tiêu chuẩn thiết kế điện:

TCVN 9206: 2012: Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế.

TCVN 7114-1,3: 2008: Chiều sáng nơi làm việc trong nhà, chiều sáng an toàn và bảo vệ ngoài nhà;

TCVN 7447- 5-54:2015: Hệ thống lắp đặt điện hạ áp. Phần 5-54. Lựa chọn và lắp đặt thiết bị điện - Bố trí nối đất và dây bảo vệ.

TCVN 9206:2012 Tiêu chuẩn thiết kế Thiết kế lắp đặt Trang thiết bị điện trong các Công trình Xây dựng

TCVN 9206: 2012: Đặt đường dây dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng – Tiêu chuẩn thiết kế.

TCXDVN 333: 2005: Chiều sáng nhân tạo Bên ngoài các Công trình Công cộng và Kỹ thuật Hạ tầng Đô thị;

TCVN 9385: 2012: Chống sét cho các Công trình Xây dựng – Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống.

Quy phạm trang bị điện số 18, 19, 20, 21/TCN - 2006

TCXD 16-1986 Chiều sáng nhân tạo trong công trình dân dụng.

Các tiêu chuẩn thiết kế tham khảo: Tiêu chuẩn quốc tế IEC (ủy ban quốc tế về kỹ thuật điện)

Tiêu chuẩn áp dụng về hệ thống điện nhẹ công trình:

TCN 68-132: 1998 Cáp thông tin kim loại dành cho điện thoại mạng nội hạt – Yêu cầu kỹ thuật (soát xét lần 1) Thay thế TCN 68-132: 1994.

TCN 68-172: 1998 Giao diện kết nối mạng – Yêu cầu kỹ thuật

TCN 68-141: 1999 Tiếp đất cho các công trình viễn thông (soát xét lần 1) Thay thế TCN 68-141: 1995

TCN 68-188: 2000 Thiết bị đầu cuối kết nối vào mạng điện thoại công cộng qua giao diện tương tự - Yêu cầu kỹ thuật chung.

TCN 68-135: 2001 Chống sét bảo vệ các công trình viễn thông (Soát xét lần 1) – Yêu cầu kỹ thuật thay thế TCN 68-135: 1994.

TCN 68-197: 2001 Thiết bị mạng viễn thông – Yêu cầu chung về tương thích điện từ.

TCN 68-188: 2003 Thiết bị đầu cuối kết nối vào mạng điện thoại công cộng qua giao diện tương tự - Yêu cầu kỹ thuật chung Thay thế TCN 68-188: 2000

TCN 68-189: 2003 Thiết bị đầu cuối kết nối vào mạng ISDN sử dụng truy nhập tốc độ cơ sở - Yêu cầu kỹ thuật chung.

TCN 68-190: 2003 Thiết bị đầu cuối viễn thông – Yêu cầu an toàn điện Thay thế TCN 68-190: 2000

TCN 68-191: 2003 Thiết bị thông tin vô tuyến điện – Yêu cầu chung về tương thích điện từ. Thay thế TCN 68-192: 2000

TCXD 175-2005 Mức ồn cho phép trong công trình công cộng

TCVN 4510: 1988 Studio âm thanh. Yêu cầu kỹ thuật về âm thanh kiến trúc.

TCVN 4511: 1988 Studio âm thanh. Yêu cầu kỹ thuật về âm thanh xây dựng.

Tiêu chuẩn áp dụng về hệ thống cấp, thoát nước công trình:

TCVN 4513: 1988: Cấp nước bên trong, tiêu chuẩn thiết kế;

TCVN 4474: 1987: Thoát nước bên trong, tiêu chuẩn thiết kế;

TCVN 13606-2023: Cấp nước. Mạng lưới đường ống và công trình. Yêu cầu thiết kế;

TCVN 7957: 2023: Thoát nước. Mạng lưới bên ngoài và công trình. Tiêu chuẩn thiết kế;

TCVN 5502-2003: Nước cấp sinh hoạt – yêu cầu chất lượng;

TCVN 3989-2012: Hệ thống tài liệu thiết kế cấp thoát nước;

TCVN 4519: 1998: Hệ thống cấp nước trong nhà và công trình – Quy phạm thi công và nghiệm thu;

Văn bản luật và Tiêu chuẩn áp dụng về hệ thống phòng cháy chữa cháy:

Luật phòng cháy chữa cháy đã được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa X, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2001.

Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy.

Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 3254-1989: An toàn cháy – Yêu cầu chung.

Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 4878:2009 (ISO3941:1997) phân loại cháy.

Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN5738-2021: Hệ thống báo cháy tự động – Yêu cầu kỹ thuật.

Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6160-1996: Phòng cháy chữa cháy nhà cao tầng – Yêu cầu thiết kế.

Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 2622-1995: Phòng cháy chữa cháy cho nhà và công trình – Yêu cầu thiết kế.

Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6379:1998 Thiết bị chữa cháy – Trụ nước chữa cháy – Yêu cầu kỹ thuật.

Tiêu chuẩn Việt Nam 7336-2021 : Phòng cháy và chữa cháy – Hệ thống chữa cháy tự động bằng nước, bọt – Yêu cầu thiết kế và lắp đặt.

Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 7435-1:2004 – ISO 11602-1: 2000 Phòng cháy chữa cháy – Bình chữa cháy xách tay và xe đẩy phần 1: Lựa chọn và bố trí.

TCVN 6102 – 1995 Hệ thống phòng cháy chữa cháy, chất cháy bột, khí.

TCVN 5760-1993 Hệ thống chữa cháy – yêu cầu chung về thiết kế, lắp đặt và sử dụng.

TCVN 5739-1993 Thiết bị chữa cháy – đầu cuối.

TCVN 5740-2009 Thiết bị chữa cháy- vòi chữa cháy sợi tổng hợp tráng cao su.

Tiêu chuẩn cấp điều hòa, thông gió:

- TCVN 5687: 2010 Thông gió, điều hòa không khí - Tiêu chuẩn thiết kế.

Các tiêu chuẩn và quy phạm chuyên ngành liên quan khác.

2. Quy mô: Theo Quyết định số 459/QĐ-UBND ngày 05/02/2025 của UBND huyện Thường Tín về việc phê duyệt điều chỉnh dự án: Trường mầm non Tân Tiến.

3. Nội dung hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công - dự toán:

Hồ sơ thiết kế được lập để đạt được mục tiêu của dự án, phù hợp với công trình xây dựng thuộc dự án, bảo đảm sự đồng bộ giữa các công trình khi đưa vào khai thác, sử dụng. Thuyết minh thể hiện các nội dung sau:

- Vị trí xây dựng, danh mục và quy mô, loại, cấp công trình;
- Phương án công nghệ, kỹ thuật và thiết bị được lựa chọn (nếu có);
- Giải pháp mặt bằng, mặt cắt, các kích thước, kết cấu chính của công trình xây dựng;
- Giải pháp về xây dựng, vật liệu được sử dụng;

- Phương án kết nối hạ tầng kỹ thuật trong và ngoài công trình, giải pháp phòng, chống cháy, nổ;
- Phương án vận chuyển vật tư, vật liệu;
- Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật được áp dụng để lập thiết kế bản vẽ thi công;
- Các định mức được áp dụng; Công bố giá vật liệu, đơn giá nhân công, máy móc thiết bị của địa phương;
- Các nội dung khác có liên quan.

4. Thành phần hồ sơ thiết kế:

Hồ sơ thiết kế bao gồm các thành phần sau:

Tập I - Thuyết minh thiết kế: Theo quy định đối với hồ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở.

Tập II - Thiết kế bản vẽ thi công: bao gồm các quyển:

Quyển II.1: Các bản vẽ thiết kế kiến trúc.

Quyển II.2: Các bản vẽ thiết kế kết cấu.

Quyển II.3: Các bản vẽ thiết kế hệ thống điện, điện nhẹ, chống sét.

Quyển II.4: Các bản vẽ thiết kế hệ thống cấp thoát nước.

Quyển II.5: Các bản vẽ thiết kế các hạng mục phụ trợ.

Quyển II.6: Các bản vẽ thiết kế hạng mục phòng cháy chữa cháy (bao gồm các bản vẽ kiến trúc phục vụ thẩm duyệt thiết kế về PCCC).

Quyển II.7: Biện pháp thi công chủ đạo.

Kèm theo các các bảng tính các hạng mục (nếu có).

Tập III - Dự toán công trình.

C. Báo cáo và thời gian thực hiện:

1. Tiến độ thực hiện: Tối đa 60 ngày.

Nhà thầu phải lập tiến độ chi tiết (bao gồm cả bố trí nhân lực, thiết bị) để thực hiện từng hạng mục công việc... Bố trí hoàn thành các hạng mục độc lập không phụ thuộc nhau một cách hợp lý đảm bảo tổng thời gian thực hiện tối đa là 60 ngày.

2. Sản phẩm giao nộp:

- Hồ sơ thiết kế xây dựng: 07 bộ hồ sơ + USB kèm theo chứa toàn bộ file thiết kế, bản tính kết cấu và dự toán công trình.

D. Trách nhiệm của bên mời thầu:

1. Phối hợp với tư vấn sơ tầm và làm rõ các tài liệu về dự án, kế hoạch, mục tiêu xây dựng công trình mà các cấp có thẩm quyền đã duyệt.
2. Phối hợp với tư vấn lựa chọn các tiêu chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật phù hợp với chế độ thể lệ của Nhà nước.
3. Sẵn sàng cung cấp những thông tin số liệu đã có khi đơn vị tư vấn có yêu cầu.
4. Phối hợp với địa phương trong vùng dự án tạo điều kiện thuận lợi cho đơn vị tư vấn thực hiện công tác thiết kế được thuận tiện.
5. Cử các cán bộ giám sát theo dõi khối lượng và chất lượng trong suốt quá trình lập hồ sơ thiết kế xây dựng công trình.

E. Yêu cầu khác:

1. Khi lập giá dự thầu yêu cầu nhà thầu:

Giá gói thầu được phê duyệt đang xác định thuế VAT là 10%. Để đảm bảo cùng mặt bằng so sánh, đề nghị nhà thầu xác định thuế VAT khi dự thầu là 10%, việc thanh toán các khối lượng hoàn thành sẽ thực hiện theo chính sách thuế hiện hành tại thời điểm nghiệm thu, thanh toán.

2. Trong mọi trường hợp, quyền sở hữu các sản phẩm dịch vụ tư vấn cho dù là nhà tư vấn đã hoàn thành toàn bộ hoặc một phần trong phạm vi các dịch vụ tư vấn như mô tả trong bảng điều khoản tham chiếu sẽ hoàn toàn thuộc về chủ đầu tư (đại diện chủ đầu tư).